

Số: 27/2022/QĐST- HNGĐ

P, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/2022/TLST-HNGĐ ngày 06/4/2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nông Thị CM, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn 8, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Niềm A S, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Nông Thị CM và bị đơn ông Niềm A S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn bà Nông Thị CM và bị đơn ông Niềm A S thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Các đương sự thống nhất giao con chung là cháu Niềm Ngọc Như Ý, sinh ngày 07-5-2020 cho ông Niềm A S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Như Ý đủ 18 tuổi. Bà Mến tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/1 tháng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nông Thị CM tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên thu tiền số 0015700 ngày 06/4/2022 của Chi cục thi hành án huyện P, tỉnh Bình Phước. Bà Nông Thị CM được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Huyện P;
- UBND xã L, huyện P
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Phụng

